TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CH** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày 20- 02- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CH, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phúc An Hoành**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hoàng Văn Tấn**

2. Ông **Lê Xuân Tiếu**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hà Thị Vân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CH, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CH, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Minh Tú** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CH, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2020/TLST-HS ngày 21/01/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 10/02/2020 đối với bị cáo:

Đỗ Quốc Đ, tên gọi khác: Đỗ Văn Đ, sinh ngày 07/10/1989 tại huyện TN, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn GK, xã HP, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Ch và bà Đỗ Thị T; anh, chị, em ruột: Có 04 anh chị em, bị cáo là thứ ba; vợ Đinh Thị C, sinh năm 1985 và có 01 con, sinh năm 2013;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số:70/HSST/2017 ngày 15/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện CH, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Đỗ Quốc Đ 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (giá trị tài sản chiếm đoạt 1.409.000 đồng).

Nhân thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số: 96/HSST/2009 ngày 25/6/2009 của Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng xử phạt Đỗ Quốc Đ 18 tháng tù về tội cưỡng đoạt tài sản (giá trị tài sản chiếm đoạt 2.500.000 đồng).

+ Bản án hình sự sơ thẩm số: 172/HSST/2012 ngày 07/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng xử phạt Đỗ Quốc Đ 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (giá trị tài sản chiếm đoạt 1.440.000 đồng).

+ Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/HSST/2016 ngày 21/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện CH, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Đỗ Quốc Đ 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (giá trị tài sản chiếm đoạt 9.837.200 đồng).

Bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

1. Chị Lê Thị Ng, sinh năm 1973; nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi cư trú: Tổ 11/9, thị trấn VL, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Anh Phạm Văn T1, sinh năm 1984; nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi cư trú: Thôn ĐK, xã TH, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 10 năm 2019 (không xác định được thời gian cụ thể), Đỗ Quốc Đ một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22H3 - 7610 của vợ là Đinh Thị C đi từ xã VQ, huyện CH để về nhà. Khi Đ đi qua khu vực trước cửa nhà nghỉ Minh Nguyệt, thuộc tổ 11/9, thị trấn VL, huyện CH quan sát thấy trong nhà nghỉ không có người nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đ đi vào phòng ngủ tại tầng 1 của chị Lê Thị Ng, sinh năm 1973 (là chủ nhà nghỉ Minh Nguyệt) lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu ACER ASPIRE E1- 472 kèm phụ kiện gồm dây sạc, chuột máy tính nhãn hiệu FUHLEN, vỏ màu đen, loại chuột dây, sau đó Đ mang số tài sản trộm cắp được nêu trên mang về nhà ở của mình cất giấu.

Khoảng giữa tháng 10 năm 2019 (không xác định được ngày cụ thể), Đỗ Quốc Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22H3 - 7610 từ nhà đến khu vực Đài truyền thanh, tuyền hình huyện CH chơi. Khi đi qua cổng ngôi nhà đang xây của bà Mai Thị M, trú tại tổ VQ1, thị trấn VL, huyện CH, Đ quan sát thấy ở lề đường phía bên phải theo chiều đi của mình có 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn xanh của anh Phạm Văn T1 sinh năm 1984, trú tại thôn ĐK, xã TH, huyện CH; trên yên xe để 01 chiếc máy khoan nhãn hiệu CROW, vỏ sơn màu trắng và 01 máy cắt gỗ nhãn hiệu MAKTEC MT 583, vỏ sơn màu đỏ của anh T1. Quan sát thấy không có người, Đ lấy trộm 02 chiếc máy nêu trên, sau đó mang về nhà ở của mình cất giấu.

Khoảng 11 giờ ngày 07/11/2019 Đ từ nhà điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22H3 - 7610 đến thị trấn VL, huyện CH chơi. Khi đến cửa nhà ở của bà Mai Thị M, trú tại tổ VQ1, thị trấn VL, huyện CH, Đ thấy tại góc chính bên phải nhà bà M hướng từ ngoài vào có 01 máy cắt gạch, loại máy cầm tay, nhãn hiệu DAVITEC MODEL DV 1100 và 01 máy bắn cốt Laser nhãn hiệu VCTWO, màu sơn xanh của anh Phạm Văn T1, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn ĐK, xã TH, huyện CH gửi ở nhà bà M. Quan sát thấy không có người, Đ lấy trộm 02 chiếc máy nêu trên, sau đó mang về nhà ở của mình cất giấu. Ngày 08/11/2019 anh T1 đến nhà bà M lấy máy để đi làm thì phát hiện bị mất. Quan sát các camera xung quanh nhà bà M, anh T1 phát hiện người đàn ông đi xe mô tô biển kiểm soát 22H3 - 7610 là người đã trộm cắp tài sản của mình nên anh T1 đã đến Công an huyện CH trình báo sự việc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CH đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Quốc Đ tại thôn GK, xã HP, huyện CH vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 14/11/2019, phát hiện và thu giữ:

+ 01 máy cắt gạch cầm tay, màu sơn xanh - đen, nhãn hiệu DAVITEC, Model DV1100 (máy cũ đã qua sử dụng).

+ 01 máy khoan nhãn hiệu CROW, vỏ màu trắng, kèm theo một mũi khoan (máy cũ đã qua sử dụng).

+ 01 máy cắt nhãn hiệu Maktec MT583, vỏ màu đỏ (máy cũ đã qua sử dụng).

+ 01 máy tính xách tay xách tay, nhãn hiệu ACER, vỏ màu đen, loại AspireE1- 472 kèm phụ kiện: 01 chuột Fuhlen L102; 01 dây sạc laptop ADP - 65VHD; một túi vải màu đen không nhãn hiệu (máy cũ đã qua sử dụng).

+ 01 máy bắn cốt laser, màu sơn xanh, nhãn hiệu VCTWO (máy cũ đã qua sử dụng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 78/KL-HĐĐGTS ngày 15/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện CH kết luận:

+ 01 máy cắt gạch, màu sơn xanh, nhãn hiệu DAVITEC, Model DV1100 có gắn kèm theo lưỡi cắt, giá trị bị thiệt hại là 700.000 đồng.

+ 01 máy bắn cốt laser, nhãn hiệu VCTWO loại LITHIUMBATTERY, màu sơn xanh, giá trị bị thiệt hại là 840.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 91/KL-HĐĐGTS ngày 20/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện CH kết luận:

+ 01 máy khoan cầm tay, nhãn hiệu CROW, vỏ màu trắng, công suất 1100w, máy cũ đã qua sử dụng năm 2017, giá trị bị thiệt hại là 1.200.000 đồng.

+ 01 máy cắt cầm tay, nhãn hiệu Maktec, vỏ màu đỏ, công suất 1050w, máy cũ đã qua sử dụng năm 2017, giá trị bị thiệt hại là 1.080.000 đồng.

+ 01 máy tính xách tay xách tay, nhãn hiệu ACER, vỏ màu đen, loại AspireE1- 472 kèm phụ kiện: 01 chuột máy tính; 01 dây sạc, máy cũ đã qua sử dụng năm 2014, giá trị bị thiệt hại là 980.000 đồng.

Tổng giá trị các tài sản Đỗ Quốc Đ đã chiếm đoạt là 4.800.000 đồng *(Bốn triệu tám trăm nghìn đồng)*.

Cáo trạng số: 05/CT-VKSCH ngày 21/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CH, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Đỗ Quốc Đ về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CH, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Đỗ Quốc Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt chính: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Quốc Đ từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo (Hạch K vùng cổ), vợ bị cáo là người khuyết tật đặc biệt nặng, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại đã được trả lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không đề nghị xem xét.

- Về vật chứng vụ án: Các tài sản của chị Lê Thị Ng và án Phạm Văn T1 trong giai đoạn điều tra cơ quan điều tra đã thu hồi và trả cho chị Ng, anh T1 do vậy không phải xem xét. Đối với 01 túi vải màu đen cũ của bị cáo Đ dùng để sử dụng đựng các tài sản trộm cắp, vật không còn giá trị sử dụng, bị cáo không yêu cầu, do đó đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án của bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Bị hại xác định đã mất tài sản, đã nhận lại tài sản trong giai đoạn điều tra, tài sản không bị hư hỏng không yêu cầu bị cáo bồi thường về tài sản và công truy tìm tài sản. Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, các bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CH, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện CH, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo, bị hại phù hợp với nhau, phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng đầu tháng 10 năm 2019 (không xác định được thời gian cụ thể), tại tổ 11/9, thị trấn VL, huyện CH, Đỗ Quốc Đ có hành vi trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu ACER ASPIRE E1- 472 kèm phụ kiện gồm dây sạc, chuột máy tính nhãn hiệu FUHLEN, vỏ màu đen, loại chuột dây của chị Lê Thị Ng, sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ 11/9, thị trấn VL, huyện CH; giá trị tài sản trộm cắp là 980.000 đồng *(Chín trăm tám mươi nghìn đồng)*.

Khoảng giữa tháng 10 năm 2019 (không xác định được ngày cụ thể), tại tổ VQ1, thị trấn VL, huyện CH, Đỗ Quốc Đ có hành vi trộm cắp 01 chiếc máy khoan nhãn hiệu CROW, vỏ sơn màu trắng và 01 máy cắt gỗ nhãn hiệu MAKTEC MT 583, vỏ sơn màu đỏ của anh Phạm Văn T1, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn ĐK, xã TH, huyện CH; giá trị hai tài sản là 2.280.000 *(Hai triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng)*.

Khoảng 11 giờ ngày 07/11/2019 tại tổ VQ1, thị trấn VL, huyện CH, Đỗ Quốc Đ có hành vi trộm cắp 01 máy cắt gạch, loại máy cầm tay, nhãn hiệu DAVITEC MODEL DV 1100 và 01 máy bán cốt Laser nhãn hiệu VCTWO, màu sơn xanh của anh Phạm Văn T1, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn ĐK, xã TH, huyện CH; giá trị hai tài sản là 1.540.000 đồng *(Một triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng)*.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Đỗ Quốc Đ đã thực hiện hành vi trộm cắp là 4.800.000 đồng *(Bốn triệu tám trăm nghìn đồng)*. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân,

gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, vi phạm pháp luật Nhà nước.

Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2009 Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (giá trị tài sản chiếm đoạt 2.500.000 đồng); năm 2012 Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (giá trị tài sản chiếm đoạt 1.440.000 đồng; năm 2016 Tòa án nhân dân huyện CH xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (giá trị tài sản chiếm đoạt 9.837.200 đồng). Ngày 15/12/2017 Tòa án nhân dân huyện CH, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, giá trị tài sản chiếm đoạt 1.409.000 đồng, chấp hành xong bản án ngày 17/10/2018.

Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*tái phạm*" theo đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*người phạm tội thành khẩn khai báo*", "*bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo*", "*gia đình hoàn cảnh khó khăn vợ bị cáo là người khuyết tật nặng có giấy xác nhận của Uỷ ban nhân dân nơi cư trú, bản thân bị cáo hiện đang mắc bệnh hiểm nghèo - Hạnh di căn K tuyến giáp*" theo đoạn 1 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa và người tham gia tố tụng khác thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án, đã bị xử phạt tù nhiều lần về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không ăn năn hối cải, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thực hiện liên tiếp 03 lần trộm cắp tài sản, trong đó 02 lần có số tiền dưới 2.000.000 đồng, do đó cần phải áp dụng mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Đối với Đinh Thị C (vợ bị cáo), khi bị cáo Đ lấy xe máy của chị C để đi thực hiện việc trộm cắp tài sản, sau khi trộm được tài sản xong mang về nhà ở cất dấu, bị cáo không trao đổi với chị C, chị C không biết, do đó không có căn cứ xử lý đối với chị Đinh Thị C.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra các bị hại đã nhận lại được tài sản, tài sản không bị hư hỏng, không yêu cầu bị cáo bồi thường về giá trị cũng như công truy tìm tài sản, do vậy, không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy điều kiện gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo đang mắc bệnh hiểm nghèo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Các tài sản của bị hại chị Ng, anh T1 đã nhận được tài sản do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CH, tỉnh Tuyên Quang hoàn trả, không phải xem xét. Đối với 01 túi vải màu đen không nhãn hiệu có kích thước dài 38 cm, rộng 26 cm của bị cáo Đ dùng để đựng một số tài sản sau khi trộm cắp mang về nhà cất dấu. Xét thấy vật chứng này bị cáo không yêu cầu sử dụng, tài sản không có giá trị, do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; đoạn 1 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; các Điều 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Quốc Đ, tên gọi khác Đỗ Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt Đỗ Quốc Đ, 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải màu đen đã thu giữ của Đỗ Quốc Đ. Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 31/01/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CH với Chi cục Thi hành án dân sự huyện CH.

Đỗ Quốc Đ phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 20/02/2020.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- VKSND huyện CH;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện CH;
- CQTHAHS CA huyện CH;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Bộ phận HSNV CA huyện CH;
- Sở tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phúc An Hoành